

Số: 40/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 21 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2023/TLST - HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn S, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Xin Thị L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn S và chị Xin Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn S và chị Xin Thị L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Lò Văn S và chị Xin Thị L có 02 con chung là Lò Văn C, sinh ngày 26/01/2011 và cháu Lò Văn L, sinh ngày 21/9/2012. Anh Lò Văn S và chị Xin Thị L thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn: Chị Xin Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là Lò Văn C,

sinh ngày 26/01/2011 và cháu Lò Văn L, sinh ngày 21/9/2012 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Lò Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Xìn Thị L không đề nghị anh Lò Văn S phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung Lò Văn C, Lò Văn L.

2.4. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Lò Văn S và chị Xìn Thị L đều không yêu C Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn anh Lò Văn S và bị đơn chị Xìn Thị L mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lò Văn S tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà chị Xìn Thị L phải chịu. Tổng cộng anh Lò Văn S phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận anh Lò Văn S đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên L số: AA/2021/0001478 ngày 12/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho anh Lò Văn S 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã T, huyện T, Lai Châu;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh